

Số: /KH-UBND

Vũ Dương, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm trên địa bàn xã Vũ Dương, giai đoạn 2026-2030

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 1814/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) giai đoạn 2022-2030; Quyết định số: 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2022-2030; Quyết định số: 779/QĐTTg ngày 02/5/2026 ban hành Kế hoạch quốc gia phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm (CGC), Lở mồm long móng (LMLM) và Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Kế hoạch số: 197/KH-UBND ngày 04/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2026-2030.

Ủy ban nhân dân xã Vũ Dương xây dựng Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm trên địa bàn xã Vũ Dương, giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện phòng, chống dịch bệnh CGC, LMLM, DTLCP, VDNC, Đại trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030 trên cơ sở các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, Chương trình quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Chủ động kiểm soát, phòng, chống hiệu quả các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở gia súc, gia cầm; giảm thiểu nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh và lây nhiễm sang người.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, ổn định sản xuất chăn nuôi và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm kịp thời, thống nhất, hiệu quả các nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Thú y, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Nội dung nhiệm vụ phải cụ thể, khả thi, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Bảo đảm phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không để dịch bệnh lây lan diện rộng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó kịp thời với các ổ dịch CGC, LMLM, DTLCP, VDNC và Đại; giảm thiểu tác động tiêu cực của các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở gia súc, gia cầm đối với sản xuất chăn nuôi, sức khỏe cộng đồng, an toàn thực phẩm, môi trường và các hoạt động thương mại.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với phòng, chống bệnh Cúm gia cầm

- Đến năm 2030 giảm tối thiểu 30% số ổ dịch Cúm gia cầm so với trung bình của cả giai đoạn 2021 - 2025.

- Đạt tỷ lệ tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm hằng năm từ 70% trở lên đối với tổng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng theo quy định.

- Phát hiện sớm vi rút lưu hành và các biến chủng mới vi rút Cúm gia cầm trên địa bàn xã.

- Tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi định kỳ ít nhất 02 đợt/năm và thực hiện khử trùng khẩn cấp tại khu vực có nguy cơ cao hoặc nơi phát sinh dịch bệnh.

- Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia cầm và sản phẩm gia cầm trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh.

- Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh của đội ngũ cán bộ thú y và lực lượng tham gia phòng chống dịch ở cơ sở, bảo đảm sẵn sàng ứng phó khi có dịch xảy ra.

b) Đối với phòng, chống bệnh Lở mồm long móng

- Đến năm 2030 giảm tối thiểu 30% số ổ dịch LMLM và số gia súc buộc phải tiêu hủy so với trung bình của cả giai đoạn 2021 - 2025.

- Đạt tỷ lệ tiêm phòng vắc xin LMLM hằng năm từ 70% trở lên đối với tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng theo quy định.

- Phát hiện kịp thời các biến chủng mới của vi rút LMLM trên địa bàn xã.

- 100% ổ dịch Lở mồm long móng được phát hiện, báo cáo và xử lý kịp thời, không để dịch bệnh lây lan diện rộng hoặc kéo dài.

- 100% hộ chăn nuôi gia súc được tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng bệnh, nhận biết dấu hiệu bệnh và trách nhiệm khai báo khi phát hiện gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh.

- 100% gia súc mới nhập đàn tại các cơ sở chăn nuôi tập trung được theo dõi, quản lý theo quy định, hạn chế nguy cơ xâm nhập mầm bệnh từ bên ngoài.

- Tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi định kỳ ít nhất 02 đợt/năm và thực hiện khử trùng khẩn cấp tại khu vực có nguy cơ cao hoặc nơi phát sinh dịch bệnh.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển, mua bán, giết mổ gia súc và sản phẩm gia súc, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về thú y và phòng, chống dịch bệnh.

- Phấn đấu xây dựng các cơ sở chăn nuôi gia súc áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, nâng cao khả năng phòng bệnh và giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

- Không để xảy ra ổ dịch LMLM lớn trên địa bàn xã; trường hợp phát sinh dịch phải được khoanh vùng, không chế và dập tắt nhanh chóng, hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người chăn nuôi.

- Nâng cao năng lực giám sát, dự báo và ứng phó dịch bệnh của cán bộ chuyên môn và lực lượng tham gia phòng chống dịch ở cơ sở, bảo đảm chủ động xử lý khi có tình huống dịch bệnh xảy ra.

c) Đối với phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Đến năm 2030 giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh DTLCP so với trung bình của cả giai đoạn 2020 - 2025.

- Phát hiện sớm vi rút lưu hành, các biến chủng mới của vi rút DTLCP trên địa bàn tỉnh.

- Phấn đấu đến năm 2030 có tối thiểu 30% trang trại chăn nuôi lợn quy mô lớn được xây dựng, duy trì là cơ sở ATDB đối với bệnh DTLCP.

- 100% ổ dịch DTLCP được phát hiện, báo cáo và xử lý kịp thời, thực hiện đầy đủ các biện pháp khoanh vùng, tiêu hủy, vệ sinh tiêu độc khử trùng theo quy định.

- Phấn đấu giảm số ổ dịch và số lượng lợn mắc bệnh, tiêu hủy hằng năm; không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng hoặc kéo dài.

- 100% hộ chăn nuôi lợn được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bệnh DTLCP, các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học và trách nhiệm khai báo dịch bệnh.

- 100% cơ sở chăn nuôi lợn quy mô trang trại, gia trại thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, kiểm soát người, phương tiện, thức ăn chăn nuôi và động vật ra vào cơ sở.

- 100% lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm từ lợn thuộc diện phải tiêu hủy được xử lý theo đúng quy định, không để phát tán mầm bệnh ra môi trường.

- Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ lợn và sản phẩm từ lợn, ngăn chặn hoạt động vận chuyển lợn bệnh, lợn chết, sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc.

- Thực hiện tốt công tác giám sát dịch bệnh và tái đàn sau dịch, bảo đảm việc tái đàn lợn tuân thủ các điều kiện an toàn sinh học và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Nâng cao năng lực của lực lượng thú y cơ sở và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật, bảo đảm sẵn sàng ứng phó, xử lý nhanh chóng các tình huống dịch bệnh phát sinh.

d) Đối với phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục

- Đến năm 2030 giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số trâu, bò buộc phải tiêu hủy do bệnh VDNC so với trung bình của cả giai đoạn 2022 - 2025.

- Phấn đấu đạt tỷ lệ tiêm phòng vắc xin VDNC hằng năm từ 70% trở lên đối với tổng đàn trâu, bò, bê, nghé thuộc diện tiêm phòng theo quy định.

- 100% ổ dịch được phát hiện, báo cáo và xử lý kịp thời; thực hiện đầy đủ các biện pháp khoanh vùng, tiêu độc khử trùng và quản lý dịch bệnh theo quy định.

- 100% hộ chăn nuôi trâu, bò được tuyên truyền, hướng dẫn nhận biết dấu hiệu bệnh, biện pháp phòng bệnh và trách nhiệm khai báo khi phát hiện gia súc mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh.

- 100% cơ sở chăn nuôi trâu, bò quy mô trang trại, gia trại áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, kiểm soát côn trùng truyền bệnh và vệ sinh thú y.

- Tổ chức ít nhất 02 đợt tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi mỗi năm; thực hiện vệ sinh, khử trùng đột xuất tại khu vực có nguy cơ cao hoặc khi phát sinh dịch bệnh.

- Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, mua bán, giết mổ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về thú y và phòng, chống dịch bệnh.

- Phấn đấu giảm số ổ dịch, số gia súc mắc bệnh và thiệt hại kinh tế do bệnh VDNC gây ra; không để xảy ra ổ dịch lớn kéo dài trên địa bàn xã.

- Nâng cao năng lực của lực lượng thú y cơ sở và các đơn vị liên quan trong công tác giám sát, dự báo, phòng ngừa và xử lý dịch bệnh.

đ) Đối với phòng, chống bệnh Đại

- Quản lý được trên 90% số hộ nuôi chó, mèo và số chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Đạt tỷ lệ tiêm phòng vắc xin Đại hằng năm từ 90% trở lên đối với tổng đàn chó, mèo thuộc diện tiêm phòng, bảo đảm tạo miễn dịch cộng đồng theo quy định.

- Phấn đấu đến năm 2030, xây dựng thành công mô hình vùng ATDB đối với bệnh Đại ở động vật cấp xã.

- 100% đàn chó, mèo nuôi được thống kê, quản lý và cập nhật số liệu hằng năm, phục vụ công tác giám sát và tiêm phòng bệnh Đại.
- 100% trường hợp động vật nghi mắc bệnh Đại hoặc có dấu hiệu mắc bệnh Đại được phát hiện, báo cáo và xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật về thú y.
- 100% ổ dịch bệnh Đại trên động vật được khoanh vùng, xử lý triệt để, không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng.
- 100% hộ nuôi chó, mèo được tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý chó, mèo nuôi và các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.
- 100% người bị chó, mèo cắn hoặc tiếp xúc có nguy cơ phơi nhiễm bệnh Đại được hướng dẫn đến cơ sở y tế để tư vấn, điều trị dự phòng theo quy định.
- Tăng cường quản lý chó, mèo nuôi; phần đầu 100% chó nuôi khi đưa ra nơi công cộng được xích, nhốt hoặc có biện pháp kiểm soát phù hợp, bảo đảm an toàn cho cộng đồng.
- Thực hiện thường xuyên công tác giám sát, điều tra dịch tễ, truyền thông phòng, chống bệnh Đại, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ cao.
- Nâng cao năng lực của lực lượng thú y cơ sở, y tế và các tổ chức liên quan trong công tác phối hợp giám sát, phòng ngừa và xử lý bệnh Đại, bảo đảm sẵn sàng ứng phó khi có tình huống phát sinh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.
- Xác định phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị.
- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh hằng năm; phương án ứng phó khi dịch bệnh xảy ra.
- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại các thôn, xóm và cơ sở chăn nuôi.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội của địa phương.
- Tuyên truyền các quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật.
- Hướng dẫn người chăn nuôi nhận biết dấu hiệu của các bệnh: Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu Phi, Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục, Bệnh Đại.
- Tuyên truyền các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Khuyến cáo người dân không giầu dịch, không bán chạy gia súc, gia cầm mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về nguy cơ lây truyền bệnh từ động vật sang người.

3. Công tác giám sát dịch bệnh

3.1. Giám sát chủ động

- Thực hiện điều tra, thống kê tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn.
- Theo dõi thường xuyên tình hình dịch bệnh tại các hộ chăn nuôi.
- Tăng cường giám sát tại: Khu vực chăn nuôi tập trung, chợ buôn bán động vật, cơ sở giết mổ.

3.2. Giám sát bị động

- Tiếp nhận thông tin phản ánh từ người dân.
- Tổ chức kiểm tra, xác minh ngay khi có tin báo về dịch bệnh.
- Thực hiện báo cáo nhanh đối với các bệnh thuộc danh mục phải công bố dịch.

4. Công tác tiêm phòng vắc xin

- Việc tiêm phòng được tổ chức trên cơ sở đánh giá nguy cơ, đặc điểm dịch tễ, cơ cấu đàn vật nuôi, tổng số gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng, mùa vụ, kết quả giám sát lưu hành vi rút, đánh giá hiệu lực vắc xin và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

- Đối với bệnh DTLCP, căn cứ kết quả giám sát lưu hành vi rút, loại vắc xin được phép lưu hành, đối tượng sử dụng, hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y để lựa chọn, khuyến cáo sử dụng loại vắc xin phù hợp.

- Thực hiện tiêm phòng theo đợt, tiêm phòng bổ sung và giám sát sau tiêm phù hợp với mức độ nguy cơ, mục tiêu kiểm soát dịch bệnh và khả năng bảo đảm nguồn lực của địa phương, trong đó tập trung ưu tiên bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để hỗ trợ các đợt tiêm chính và tiêm phòng khẩn cấp tại khu vực có dịch.

- Việc tiêm phòng vắc xin cần được thực hiện đồng thời với các biện pháp an toàn sinh học, giám sát, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và xử lý ổ dịch bệnh động vật theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

5. Công tác vệ sinh thú y, tiêu độc khử trùng

- Tổ chức các đợt vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi tối thiểu 02 đợt/năm.

- Phun thuốc sát trùng tại: Chuồng nuôi, khu vực chăn thả, chợ buôn bán động vật, cơ sở giết mổ.

- Hướng dẫn người dân thường xuyên vệ sinh chuồng trại.

- Xử lý chất thải chăn nuôi đúng quy định.
- Chủ động dự trữ hóa chất, vật tư phục vụ phòng chống dịch.

6. Chăn nuôi an toàn sinh học, quản lý đàn vật nuôi

- Tổ chức thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với loài vật nuôi, quy mô chăn nuôi, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế tại địa phương; ưu tiên áp dụng tại cơ sở chăn nuôi tập trung, khu vực nguy cơ cao, cơ sở giết mổ và chợ buôn bán động vật sống trên địa bàn xã.

- Ưu tiên lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo quy định hiện hành, trong đó có các chính sách hỗ trợ thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, ATDB, xử lý chất thải chăn nuôi và công trình khí sinh học, phù hợp với điều kiện, đối tượng, trình tự, thủ tục và khả năng cân đối ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật.

- Đối với chăn nuôi nông hộ tập trung thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, bao gồm: Quản lý con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định và khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường.

- Đối với chăn nuôi trang trại thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, bao gồm: Quản lý con giống, thức ăn, nước uống, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý nhiệt kỹ, khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường; cách ly, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát ra vào, kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh, truy xuất nguồn gốc, quản lý nội bộ về an toàn sinh học và các yêu cầu khác theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

- Tổ chức định kỳ và đột xuất vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, điểm tập kết, chợ, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển và địa bàn nguy cơ cao bằng vôi bột hoặc hóa chất khử trùng được phép sử dụng trong thú y theo quy định; triển khai các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường do cơ quan có thẩm quyền phát động và chủ động tổ chức bổ sung theo tình hình thực tế của địa phương.

- Không đưa ra khỏi cơ sở chăn nuôi đang có dịch hoặc nghi có dịch con giống, thức ăn chăn nuôi, chất độn chuồng, chất thải, xác động vật, vật tư, dụng cụ và các vật phẩm có nguy cơ mang mầm bệnh khi chưa được xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Công tác xử lý ổ dịch

- Khi phát hiện dịch bệnh cần phải kích hoạt ngay phương án phòng, chống dịch, khoanh vùng ổ dịch, thiết lập vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm theo quy định, đồng thời tạm dừng vận chuyển động vật ra khỏi khu vực dịch.

- Động vật mắc bệnh cần phải tiêu hủy luôn theo quy định, tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu vực có dịch và kiểm soát việc xử lý xác động vật chết.
- Theo dõi diễn biến dịch bệnh, đánh giá nguy cơ tái phát và hướng dẫn người dân tái đàn bảo đảm an toàn sinh học.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
- Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, thú y, đấu thầu và các quy định liên quan.
- Ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác phòng bệnh, giám sát dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng và xử lý ổ dịch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng kinh tế

- Tham mưu UBND xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; chịu trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn toàn xã.
- Chủ động tham mưu UBND xã xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án phòng, chống dịch bệnh động vật hằng năm và giai đoạn; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình chăn nuôi, diễn biến dịch bệnh để kịp thời tham mưu các giải pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp với tình hình thực tế.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh động vật; kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.
- Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan có thẩm quyền; đồng thời tham mưu bố trí nguồn lực, kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

2. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công

- Trực tiếp thực hiện các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại cơ sở theo chỉ đạo của UBND xã và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.
- Chủ động phối hợp với các thôn, xóm thực hiện rà soát, thống kê, cập nhật biến động đàn gia súc, gia cầm, chó, mèo; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát dịch bệnh trên địa bàn.

- Tổ chức giám sát dịch bệnh thường xuyên; kịp thời phát hiện, báo cáo và tham mưu xử lý các trường hợp gia súc, gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường; phối hợp thực hiện điều tra dịch tễ, truy xuất nguồn lây và triển khai các biện pháp xử lý ô dịch theo quy định.

- Chủ trì tổ chức thực hiện các đợt tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; nâng cao năng lực phòng bệnh và giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

- Khi dịch bệnh xảy ra, chủ động huy động lực lượng chuyên môn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đồng bộ các biện pháp khoanh vùng, khống chế, xử lý ô dịch; hướng dẫn tiêu hủy động vật mắc bệnh, xử lý môi trường và theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh cho đến khi được khống chế hoàn toàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã chấp hành pháp luật về chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, tiêm phòng, khai báo dịch bệnh, xử lý xác động vật và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh khác; khuyến khích xây dựng các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học quy mô nông hộ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh và phát triển chăn nuôi bền vững.

- Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho người chăn nuôi; nâng cao nhận thức cộng đồng về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật và trách nhiệm của người chăn nuôi trong việc bảo vệ đàn vật nuôi, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu lồng ghép các nội dung phòng, chống dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người vào các chương trình phát triển văn hóa - xã hội, y tế cộng đồng

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn đưa nội dung giáo dục về bảo vệ môi trường chăn nuôi, phòng chống bệnh Đại và bảo vệ sức khỏe cộng đồng vào các hoạt động phù hợp.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã theo dõi, giám sát nguy cơ phát sinh các bệnh truyền lây từ động vật sang người, nhất là bệnh Đại, Cúm gia cầm và các bệnh truyền nhiễm mới nổi.

4. Trạm y tế xã

- Phối hợp trong công tác giám sát bệnh Đại, bệnh Cúm trên người; chia sẻ thông tin dịch tễ, cảnh báo nguy cơ lây truyền từ động vật sang người và tổ chức ứng phó theo phương thức tiếp cận “Một sức khỏe” đối với bệnh Đại, CGC và các bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, giám sát bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng liên quan đến dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm.

5. Công an xã

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có nguy cơ làm phát sinh, lây lan dịch bệnh.

- Tăng cường nắm tình hình địa bàn, chủ động phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã và các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển, mua bán, giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các trường hợp vận chuyển, tiêu thụ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, động vật chết hoặc sản phẩm động vật không bảo đảm điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời tham mưu và triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi lợi dụng tình hình dịch bệnh để đầu cơ, trục lợi, phát tán thông tin sai sự thật, gây hoang mang trong Nhân dân hoặc cản trở việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch của cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật; nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc khai báo dịch bệnh, quản lý vật nuôi và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

- Khi có dịch bệnh xảy ra, chủ động bố trí lực lượng tham gia các tổ công tác phòng, chống dịch; phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự trong suốt quá trình khoanh vùng, khống chế, xử lý ổ dịch, góp phần ngăn chặn hiệu quả nguy cơ lây lan dịch bệnh, bảo vệ sản xuất, đời sống Nhân dân và ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng dân quân trong việc hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và xử lý dịch bệnh theo phương châm "chủ động, kịp thời, hiệu quả".

- Thường xuyên rà soát, xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện và các điều kiện cần thiết để sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ khi có dịch bệnh phát sinh; bảo đảm khả năng ứng phó nhanh, hỗ trợ hiệu quả công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã, Công an xã và các đơn vị liên quan tham gia triển khai các biện pháp khoanh vùng, khống chế, xử lý ổ dịch; hỗ trợ vận chuyển vật tư, hóa chất, trang thiết bị, tổ chức tiêu độc khử trùng môi trường và thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của UBND xã.

- Chủ động huy động lực lượng dân quân tham gia hỗ trợ công tác tiêu hủy động vật mắc bệnh, xử lý môi trường tại các khu vực có dịch; bảo đảm thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, yêu cầu về vệ sinh thú y, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Phối hợp tham gia các tổ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; hỗ trợ các địa bàn bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, nhất là tại các khu vực có nguy cơ cao, khu vực phát sinh ổ dịch hoặc khi cần tăng cường lực lượng phục vụ công tác phòng, chống dịch.

7. Các thôn trên địa bàn xã

- Trưởng thôn thường xuyên nắm chắc tình hình chăn nuôi trên địa bàn; phối hợp rà soát, thống kê, cập nhật biến động đàn gia súc, gia cầm, chó, mèo; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và các nguy cơ phát sinh dịch bệnh để UBND xã có biện pháp chỉ đạo, xử lý phù hợp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người chăn nuôi trong việc chủ động phòng bệnh, tiêm phòng vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại và bảo vệ môi trường chăn nuôi.

- Chủ động phát hiện, báo cáo kịp thời với UBND xã khi phát hiện gia súc, gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng che giấu dịch bệnh, chậm báo cáo hoặc xử lý không đúng quy định làm gia tăng nguy cơ lây lan dịch bệnh trên diện rộng.

- Khi có dịch bệnh xảy ra, chủ động phối hợp thực hiện các biện pháp khoanh vùng, kiểm soát dịch bệnh; vận động các hộ chăn nuôi chấp hành nghiêm các quy định về cách ly, tiêu hủy động vật mắc bệnh, vệ sinh khử trùng môi trường và các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kịp thời phát hiện và phản ánh các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật; phối hợp cùng các cơ quan chức năng ngăn chặn các hành vi vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc sản phẩm động vật không bảo đảm điều kiện lưu thông theo quy định.

8. Các cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi, người vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thu sản phẩm gia súc, gia cầm.

- Chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh theo nguyên tắc “phòng bệnh là chính”; thường xuyên vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, khu vực chăn nuôi, dụng cụ chăn nuôi; áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, kiểm soát tốt nguồn giống, thức ăn, nước uống và điều kiện vệ sinh môi trường nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

- Thực hiện đầy đủ việc tiêm phòng các loại vắc xin theo quy định và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; tích cực phối hợp với chính quyền địa

phương và lực lượng thú y trong các đợt tiêm phòng tập trung, điều tra dịch tễ, giám sát dịch bệnh và các hoạt động phòng, chống dịch khác trên địa bàn.

- Thường xuyên theo dõi tình trạng sức khỏe đàn vật nuôi; kịp thời phát hiện, thông báo cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn khi phát hiện gia súc, gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường; tuyệt đối không che giấu dịch bệnh, không tự ý bán chạy, giết mổ, vận chuyển hoặc vứt xác động vật chết ra môi trường dưới mọi hình thức.

- Nghiêm túc chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch bệnh do cơ quan có thẩm quyền triển khai; thực hiện việc cách ly, khoanh vùng, tiêu hủy động vật mắc bệnh, vệ sinh khử trùng môi trường và các biện pháp xử lý khác theo đúng quy định khi có dịch bệnh xảy ra.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc xây dựng và nhân rộng các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi an toàn dịch bệnh; từng bước nâng cao năng lực quản lý, trình độ kỹ thuật và ý thức trách nhiệm trong sản xuất chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn thực phẩm và nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Tích cực tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật do địa phương tổ chức; thường xuyên cập nhật kiến thức, thông tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch nhằm nâng cao khả năng chủ động ứng phó với các nguy cơ dịch bệnh phát sinh.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc che giấu dịch bệnh, không khai báo, cung cấp thông tin không trung thực hoặc thực hiện các hành vi làm lây lan dịch bệnh theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã Vũ Dương, giai đoạn 2026 - 2030 đề nghị các cơ quan, ban, ngành và người dân nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND;
- Các cơ quan, ban ngành có liên quan;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Bá Huân

